

GV KL: Tự làm lấy công việc của mình giúp em mau tiến bộ và không làm phiền người khác

Tuần 7

Thứ 3 ngày 21 tháng 10 năm 2014

Luyện Tiếng Việt

LUYỆN ĐỌC CÁC ÂM ĐÃ HỌC R, S, T

I. Mục tiêu:

- Học sinh biết dùng lại mẫu đang học *r,s,t*
- Biết phân tích tiếng và vẽ được mô hình

II. Lên lớp:

- Gv viên cho học sinh đọc lại chữ có thanh trên bảng lớp
- Cho HS đọc trơn rồi phân tích
- Gv cho học sinh khá giỏi đọc trước một lượt trong sách giáo khoa
- Hs đọc tho thứ tự âm ,tiếng ,từ câu.
- Hs khác đọc thầm (gv kiểm tra)
- Gv cho cả lớp đọc đồng thanh
- Cá nhân đọc
- Hs thi đọc theo tổ ,nhóm
- * Gv nhận xét ,bổ sung khen ngợi những học sinh đọc tốt

Trò chơi học tập

TRÒ CHƠI “Ai tinh mắt?”

I. Mục đích:

- Giúp học sinh nhìn, nhận diện và nắm chắc luật chính tả e , ê,i (*k/c, g/gh,ng/ngh*)

II. Chuẩn bị:

Cờ hiệu: 3 cái. Bảng cài lớn: 1 bảng. Bảng cài nhỏ: 3 bảng. Thẻ chữ: 24 thẻ.

III. Luật chơi:

*** Nội dung:**

- Chọn thẻ được ghi chữ cái kết hợp được với âm e , ê ,i . Gắn được vào bảng cài của đội thẻ ghi tiếng đó.

- Khi lên tìm thẻ chữ, từng học sinh trong nhóm chơi, tay cầm cờ hiệu, chạy lên bảng cài lớn, chọn thẻ có ghi tiếng đúng, cầm về gắn vào bảng cài của đội. Sau đó chuyển cờ hiệu cho người thứ hai. Người này thực hiện tiếp công việc. Cứ thế cho đến hết.

- Đội nào xếp đủ, đúng, nhanh, đẹp 4 chữ vào bảng cài của đội là đội thắng cuộc.

*** Tổ chức chơi:**

- Giáo viên gắn các thẻ chữ vào bảng cài lớn.
- Chia lớp thành 3 đội chơi.
- GV nêu yêu cầu của cuộc chơi.
- Từng HS trong các đội thay nhau tìm và cài chữ vào bảng cài của đội.
- Hết giờ, GV cho các đội tính điểm của từng đội.

Luyện Toán

Tự kiểm tra (Vở BT)

A- Mục tiêu:

- Giúp HS tự kiểm tra lại ND đã học và đã kiểm tra ở buổi sáng. Từ đó biết được những điểm chưa làm được để khắc phục.

B- đồ dùng dạy- học :

HS : Bảng con , VBT

C- Hoạt động dạy học :

I- **Kiểm tra :**

2 phút

GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS

II- **Ôn luyện:**

1. Giới thiệu bài :

1 phút

2. Trả bài kiểm tra buổi sáng :

10 phút

GV nêu nhận xét chung , chú ý những tồn tại của HS để thay đổi biện pháp Trả bài , chữa bài cho HS . Nhấn mạnh cách tìm hình hình học .

Nghỉ giữa tiết :

5 phút

3. Thực hành vào vở BT

15 phút

Hướng dẫn HS lần lượt làm từng bài rồi đổi vở cho nhau , kiểm tra kết quả.

4. Củng cố ,dặn dò :

2 phút

Giáo viên chấm bài , nhận xét tiết học.

Thứ 5 ngày 23 tháng 10 năm 2014

Luyện Tiếng Việt

LUYỆN VIẾT Ở VỞ EM TẬP VIẾT

I.Mục tiêu:

- HS viết đúng và đẹp các tiếng

- Rèn kĩ năng viết liền mạch , ngồi viết đúng tư thế và đảm bảo tốc độ viết

GV gọi một vài HS đọc bài ở bảng phụ : ngô nhỏ, giã giò, gió nhẹ nhẹ

II- **Ôn luyện :**

A . **Luyện đọc :** Gv cho học đọc lại bài học ở SGK (10p)

B . **Luyện viết:**

1. Luyện viết vào bảng con

10 phút

Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại quy tắc viết c/ k, g/ gh , ng/ ngh . Sau đó đưa bảng phụ cho HS đọc , GV lưu ý cách viết . Cho HS viết vào bảng con :

Học sinh luyện viết vào bảng con. Giáo viên theo dõi và sửa sai cho học sinh và nhắc các em viết đúng mẫu.

Nghỉ giữa tiết :

5 phút

2. Luyện viết vào vở

15 phút

Gv nêu yêu cầu phần học sinh cần viết (25p)

- Tô 2 dòng chữ s
- Viết 1 dòng chữ s viết thường ,cỡ vừa
- Viết 1 dòng chữ **số** viết thường ,cỡ vừa
- Viết 1 dòng chữ **se sẽ** viết thường ,cỡ vừa
- Gv quan sát ,kiểm soát quá trình viết của học sinh

Gv chỉnh sửa ,nhận xét và rút kinh nghiệm cả lớp khen ngợi động viên kịp thời những học sinh làm tốt

3. Thi viết đẹp ở bảng lớp

3 phút

Mỗi tổ cử 1 em thi viết đẹp ở bảng lớp : lá mía

Bình bầu bạn viết đẹp.

5. Củng cố , dặn dò:

2 phút

Giáo viên nhận xét chữ viết của học sinh và nhận xét chung tiết học.

Tự học

HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG TUẦN

I. Mục tiêu :

- Giúp HS tự hoàn thành các bài tập trong tuần
- Khắc sâu và củng cố thêm kiến thức cho HS

II. Các hoạt động dạy học

1. Giới thiệu bài

2. Môn toán

Mục tiêu: Củng cố phép tính cộng trong phạm vi 3,4

- Hướng dẫn HS hoàn thành các bài tập ở vở BT toán

3. Môn: Tự nhiên và xã hội,

Mục tiêu

HS biết :

- Đánh răng và rửa mặt đúng cách
- áp dụng chung vào việc làm vệ sinh cá nhân hàng ngày

****KNS:** Kỹ năng tự bảo vệ: Chăm sóc răng miệng

4. Môn: Đạo đức (tiết 2)

Mục tiêu: Củng cố kiến thức về

- HS biết được trẻ em có quyền có gia đình, có cha mẹ , được cha mẹ yêu thương , chăm sóc . Trẻ em có bổn phận phải lễ phép, vâng lời ông bà , cha mẹ , anh chị
- Biết yêu quý gia đình của mình . Yêu thương , kính trọng , lễ phép với ông bà , cha mẹ , anh chị

5. Nhận xét tiết học - dặn dò(2p)

- Tuyên dương những em làm bài tốt.
- Dặn HS học bài ở nhà .

Trò chơi học tập

CỦNG CỐ KIẾN THỨC ĐÃ HỌC) Trò chơi: “ Ai ghép tiếng giỏi ?”

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết và ghép được tiếng với các chữ cái và dấu thanh đã học.

II. Chuẩn bị:

Bảng cài lớn: 1 bảng. Thẻ chữ: 20 thẻ. Chữ ghi (các chữ cái hoặc dấu thanh đã học).

Ví dụ: Bài “ g– gh , k - c ,gi-d ”

Bảng cài lớn: 1. Thẻ chữ: 20. Chữ ghi: k: 3, c: 2, e: 3, h: 3, o: 2, i: 2, d: 2, gi: 2, ê: 1. g :2 , gh: 2, ô: 2,gi:2, d: 2,o: 2,a: 1

III. Luật chơi:

*** Nội dung:**

- Ghép được nhiều tiếng mới với các chữ cái và dấu thanh đã học.
- Ghi các tiếng ghép được vào bảng con.

*** Tổ chức chơi:**

- Chia lớp thành 3 đội chơi. Mỗi đội mang một sắc cờ.
- Giáo viên cài các thẻ chữ vào bảng cài lớn.
- Giáo viên chỉ cho cả lớp đọc đồng thanh các chữ trong bảng cài.
- GV nêu yêu cầu của cuộc chơi: Dùng các chữ trên bảng cài, ghép thành từ một, hai tiếng, rồi ghi tiếng (từ) đó vào bảng con.

Lưu ý: Điều kiện quan trọng là phải ghép hết các thẻ chữ trên bảng cài (20 thẻ).

- HS ghép tiếng và viết vào bảng con.

- GV là trọng tài, tính điểm cho 3 đội.

Đáp án: kể , , kể hổ , , kì cọ , cá , ghi nhớ , gà gô,ghé,giũ giò,da dẻ

Thứ 6 ngày 24 tháng 10 năm 2014

Luyện Toán

Ôn luyện : Phép cộng trong phạm vi 3,4

A- MỤC TIÊU:

- Giúp HS củng cố về phép cộng trong phạm vi 4, biết thực hiện đúng các phép cộng trong phạm vi 4 .

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

HS : Bảng con

C- HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

I- Kiểm tra :

5 phút

GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS . Cho HS làm vào bảng con (theo cột dọc) :

$1 + 1 = \dots$

$2 + 1 = \dots$

$1 + 2 = \dots$

II-Ôn luyện:

1. Giới thiệu bài :

1 phút

2. Củng cố kiến thức

12 phút

Yêu cầu HS đọc bảng cộng trong phạm vi 4.

GV đọc cho HS làm vào bảng con các phép tính trong PV4 theo cột dọc. Lưu ý cách viết số thẳng cột .

HS làm vào bảng con : Điền số :

$$4 = \dots + \dots$$

3. Thực hành vào vở ô li

15 phút

Bài 1 : Tính :

$2 + 2 =$

$1 + 3 =$

$3 + 1 =$

$2 + 1 =$

$1 + 2 =$

Bài 2 : Tính :

$$\begin{array}{r} 2 \\ 2 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3 \\ 1 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1 \\ 3 \\ \hline \end{array}$$

Bài 3 : Điền số ?

$1 + \dots = 4$

$2 + \dots = 4$

$1 + 3 = 3 + \dots$

$1 + \dots = 3$

$2 + \dots = 3$

$1 + 2 = 2 + \dots$

* HS khá, giỏi làm thêm : Điền dấu < , > , =

$1 + 2 \dots 1 + 3$

$7 \dots 2 + 2$

$3 + 1 \dots 10$

GV hướng dẫn HS cách trình bày vào vở. HS làm sau đó GV chấm và chữa bài

4. Củng cố ,dặn dò :

2 phút

Giáo viên nhận xét tiết học , dặn HS ghi nhớ bảng cộng để thực hành phép tính .

Luyện Tiếng Việt

Luyện tập quy tắc viết c/k, g/gh, ng / ngh

A- MỤC TIÊU:

- HS đọc , viết một cách chắc chắn các âm và chữ ghi âm nói trên
- Ghi nhớ quy tắc viết : k, gh, ngh- e, ê, i

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

HS : Bảng con . GV : Bảng phụ

C- HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

I- Kiểm tra :

4 phút

GV gọi một vài HS đọc bài ở SGK , GV đọc cho cả lớp viết vào bảng con : bé vẽ cờ

II- Ôn luyện :

1. Giới thiệu bài :

1 phút

2. Luyện tập

a) Luyện tập quy tắc :

5 phút

GV cùng HS nhắc lại quy tắc viết c/ k , g/ gh , ng/ ngh

b) Luyện viết ở bảng con :

15 phút

GV đọc cho HS viết : - cò kè, cũ kĩ, kì cọ, bó kê

- gồ ghề, gõ mõ, ghi nhớ, ghé qua

- ngô nghê, nghi ngờ

Sau khi HS viết xong mỗi từ , GV viết lên bảng lớp

c) Luyện đọc :

8 phút

- * HS trung bình và yếu : Đọc các từ vừa viết
- * HS khá, giỏi : Đọc thêm ở bảng phụ :
 - đi na ghé qua nhà cho bé nga giỏ quà.
 - chị hà nghỉ hè là đi về quê .

3. **Củng cố, dặn dò** : 2 phút

Cho HS đọc ĐT toàn bài trên bảng một lượt .
Giáo viên nhận xét tiết học.

Hoạt động tập thể

VSCN: Bài 2: Ăn uống sạch sẽ

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Các em nêu được những việc cần làm để ăn uống sạch sẽ

2. Kỹ năng:

- Thực hiện ăn sạch, uống sạch

3. Thái độ:

- Có ý thức giữ vệ sinh ăn uống
- Có thói quen rửa tay sạch trước khi ăn

II. Đồ dùng dạy học

- Bộ tranh VSCN số 3 và VSCN số 4

III. các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Những việc cần làm để ăn sạch

* Mục tiêu: Học sinh nói được những việc cần làm để ăn sạch; biết thực hiện rửa tay trước khi ăn

- Gv chia lớp thành 4 nhóm phát cho mỗi nhóm một bộ tranh VSCN số 3 yêu cầu các em quan sát và trả lời các câu hỏi:

+ Bức tranh vẽ gì?

+ Việc làm đó có tác dụng gì?

- Các nhóm làm việc dưới sự hướng dẫn của giáo viên và nhóm trưởng

- Đại diện nhóm trình bày

- GV kết luận: Để ăn sạch chúng ta phải:

+ Rửa tay trước khi ăn, trước khi don mâm bát hoặc nấu nướng, chế biến thức ăn □

+ Rửa sạch rau quả và gọt vỏ trước khi ăn

+ Thức ăn phải đậy cẩn thận không để ruồi, gián, chuột bò vào

+ Bát, đĩa và dụng cụ nhà bếp phải sạch sẽ

Hoạt động 2: những việc cần làm để uống sạch

* Mục tiêu: Các em phân biệt nước uống hợp vệ sinh và nước uống không hợp vệ sinh và nói được những việc cần làm để uống sạch

- Gv yêu cầu các em học sinh kể tên những đồ uống các em dùng hàng ngày và ghi mọi ý kiến của các em lên bảng

- GV nêu câu hỏi:

+ Theo em trong các loại đồ uống đã kể loại đồ uống nào nên uống, loại nào không nên uống? Vì sao?

+ Nước đa như thế nào là sạch, như thế nào là không sạch?

+ Kem, nước mía như thế nào là hợp vệ sinh?

- Gv chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 bộ tranh VSCN số 4 và yêu cầu học sinh đưa ra nhận xét.

- Gv kết luận: Nước uống trong mỗi gia đình cần phải lấy từ nguồn nước sạch, không bị ô nhiễm, đun sôi để nguội. Trong trường hợp nước bị đục các gia đình cần phải lọc theo hướng dẫn của bộ y tế và nhất thiết phải đun sôi trước khi uống.

- GV: Bạn nào uống nước hợp vệ sinh? Tại sao?

 Bạn nào uống nước chưa hợp vệ sinh? Tại sao

Hoạt động 3: Lợi ích của ăn uống sạch sẽ

* Mục tiêu: Học sinh có ý thức vệ sinh ăn uống

- GV nêu câu hỏi cho học sinh thảo luận:

+ Tại sao chúng ta phải ăn uống sạch sẽ? (Để phòng các bệnh giun sán)

- Gv kết luận: Ăn uống sạch sẽ giúp chúng ta đề phòng được một số bệnh đường ruột như tiêu chảy, giun sán

IV. Củng cố, dặn dò

- Liên hệ: Những em nào ở nhà đã thực hiện vệ sinh ăn uống?

- Nhắc học sinh về thực hiện ăn uống hợp vệ sinh

- Nhận xét giờ học

Tự học
Hướng dẫn học sinh luyện tập

A- MỤC TIÊU:

- HS đọc đúng các bài đã học trong tuần
- Tìm và ghép được các tiếng có âm đã học

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

HS : Bảng con

C- hoạt động dạy học :

I- **Kiểm tra** : 5 phút

GV gọi một vài HS đọc bài ở SGK , GV đọc cho cả lớp viết vào bảng con :thợ xẻ, chả cá

II- **Ôn luyện** :

1. Giới thiệu bài : 1 phút

2. Luyện đọc

a) Luyện đọc ở SGK: 10 phút

Cho HS luyện đọc theo N2 . Sau đó gọi HS cầm SGK lên đọc trước lớp (đối tượng : TB, Y) - Hình thức : Cho bốc thăm bài .

Nghỉ giữa tiết : 5 phút

b) Luyện đọc trên bảng : 15 phút

Cho HS lần lượt tìm các tiếng có các âm vừa học (GV nêu bất kì) . GV ghi bảng rồi gọi HS đọc kết hợp phân tích tiếng.

Bảng phụ (HS khá , giỏi đọc) :